

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lưu Thị T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lưu Thị T và ông Nguyễn Quang K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lưu Thị T và ông Nguyễn Quang K đều thống nhất thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Bà T và ông K có hai con chung là cháu Nguyễn Thị Oanh T, sinh ngày 27/9/2006 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 19/12/2012. Khi ly hôn Bà T và ông K tự thỏa thuận với nhau về con chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà T và ông K tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. *Về tài sản chung*: Bà T và ông K tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà T và ông K không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà Lưu Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) Bà T đã nộp. Trả lại cho Bà T 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 026308 ngày 12/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Danh Hòa